TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Q, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v : Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Danh Nhân

Thư ký phiên họp: Bà Anh Thị Thanh Tâm - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp: Ông Hồ Lỷ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-DS. ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02 /2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Cháu Hà Thị N, sinh ngày: 29/ 4/2004. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có lý do.

- Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hà Thế P, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Hà - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan (bị yêu cầu tuyên bố mất tích): Chị Sùng Thị D, sinh năm: 1972; Nơi cư trú sau cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 26/11/2019 cùng các tài liệu kèm theo đơn yêu cầu của cháu Hà Thị N, tại phiên họp người đại diện theo pháp luật của cháu Hà Thị N trình bày: Tôi là Hà Thế P, sinh năm: 1994 là anh trai và là người giám hộ của 2 cháu Hà Thị N1 và Hà Thị N2. Bố mẹ tôi là Hà Thế P, sinh năm: 1974 và Sùng Thị D, sinh năm: 1972, về chung sống với nhau từ năm 1993 tại thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang, không có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống có 03 con chung là tôi và 02 em gái là Hà Thị N1, sinh ngày 29/4/2004 và Hà Thị N2, sinh ngày 21/9/2006, đến năm 2007 thì mẹ tôi tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không về, sau khi mẹ bỏ đi gia đình tìm kiếm nhiều lần,

nhiều nơi nhưng đều không có tin tức gì, đến tháng 3 năm 2014 bố tôi do bệnh nặng rồi chết (có giấy trích lục khai tử của UBND xã Đ, huyện Q), sau khi bố chết 3 anh em tự sinh sống tại địa bàn không có ai nuôi dưỡng nên gặp rất nhiều khó khăn, gia đình tôi vẫn tiếp tục tìm kiếm nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì về mẹ (Sùng Thị D) hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, em gái tôi Hà Thị N1 đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố mẹ đẻ là Sùng Thị D mất tích.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự tham gia phiên họp phát biểu ý kiến và đề nghị Tòa án: Áp dụng Điều 47; Điều 48; Điều 52 và Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; Điều 361 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu của cháu Hà Thị Ngân. Quyết định tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích theo quy định của pháp luật, để các cháu Hà Thị N1 và Hà Thị N2 được hưởng các chế độ trợ cấp theo quy định của pháp luật, để giảm bớt khó khăn, thiệt thòi cho các cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Yêu cầu của cháu Hà Thị N1 về việc tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích là có căn cứ, do việc chị D tự bỏ nhà đi từ năm 2007 đến nay không có tin tức gì, mặc dù gia đình cháu N1 đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Q đã tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không xác định được chị Sùng Thị D hiện đang làm gì, ở đâu. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự, các Điều 369, Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận đơn yêu cầu của cháu N1 ra quyết định tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích. Về lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm cho cháu N1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người đại diện của người yêu cầu, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của cháu Hà Thị N1 yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích được Tòa án nhân dân huyện Q thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Chị Sùng Thị D và anh Hà Thế P về chung sống với nhau từ năm 1993, không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và có 03 con chung, đến 2007 chị Sùng Thị D tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không về, sau khi chị D bỏ nhà đi gia đình anh P đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng đến nay không có tin tức gì về chị Sùng Thị D hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Việc chị D biệt tích được cơ quan

quản lý hộ khẩu công an và Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang xác nhận chị D đã đã đi khỏi nơi cư trú từ năm 2007 cho đến nay chị D không có mặt tại nơi cư trú và không có tin tức gì. Do vậy cháu Hà Thị N1 yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích.

Ngày 23/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Q đã thụ lý đơn yêu cầu của cháu Hà Thị N1 về việc tuyên bố mẹ đẻ là chị Sùng Thị D mất tích. Ngày 23/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Q đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm đối với người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Sùng Thị D. Thông báo tìm kiếm chị Sùng Thị D đã được đăng trên Báo Công lý 03 số liên tiếp: Số 3 (1750) ngày 08/01/2020; số 4 (1751) ngày 10/01/2020; số 5 (1752) ngày 15/01/2020 và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút trong 03 ngày liên tiếp: Ngày03, 04 và 05 tháng 01 năm 2020. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông tin đầu tiên theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, mà vẫn không có thông tin xác thực về việc chị Sùng Thị D còn sống hay đã chết. Do vậy có đủ căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phân về việc tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về phí nhắn tìm chị Sùng Thị D đăng trên báo Công lý và phát trên đài tiến nói Việt Nam, được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang đã chi trả đủ.

[4] Về lệ phí: Do cháu Hà Thị N1 là trẻ em và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Chấp nhận đơn yêu cầu của cháu Hà Thị N1.

Tuyên bố chị Sùng Thị D, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Cháu Hà Thị N1 được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người đại diện của người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Q;
- Người yêu cầu;
- CC THADS huyện Q;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân